

BÁO CÁO
Tình hình đầu tư nước ngoài quý I, ước cả năm 2012

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội nhận được văn bản số 1454/BKHĐT-ĐTNN ngày 12/3/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị báo cáo tình hình đầu tư nước ngoài quý I, ước cả năm 2012 trên địa bàn thành phố; Sau khi nghiên cứu, UBND thành phố Hà Nội báo cáo như sau (cập nhật đến thời điểm báo cáo, số liệu bao gồm cả KCN&CX Hà Nội và KCN Hoà Lạc). Cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI QUÝ I/2012

1. Tình hình cấp Giấy chứng nhận đầu tư

Quý I/2012, toàn thành phố có 64 dự án cà cấp mới và tăng vốn với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt 147,6 triệu USD, bằng 81,8% về số dự án và 19% vốn đầu tư đăng ký mới so với cùng kỳ năm 2011 (147,6/786,1), trong đó

1.1 Tình hình cấp mới Giấy chứng nhận đầu tư

Cấp mới 42 dự án, vốn đầu tư đăng ký là 35,38 triệu USD, bằng 69% số dự án và 10% vốn đầu tư đăng ký so với cùng kỳ năm 2011, cụ thể:

- UBND Thành phố thực hiện: Cấp mới 41 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký là 33,4 triệu USD (bằng 70,1% về số dự án và 5,5% vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2011).

- BQL các KCN&CX: Cấp mới 01 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký là 1,95 triệu USD. BQL các KCN&CX cũng thực hiện thủ tục cấp Giấy CNDT cho 1 dự án di chuyển từ bên ngoài vào Khu công nghiệp Phú Nghĩa là Dự án nhà máy sản xuất xe máy, phụ tùng VMEP với số vốn đầu tư là 36 triệu USD (di chuyển từ La Khê, quận Hà Đông).

1.2 Tình hình điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư

Quý I/2012, toàn thành phố có 22 lượt dự án đề nghị điều chỉnh tăng vốn với giá trị vốn tăng là 112,3 triệu USD. Trong đó, UBND thành phố Hà Nội cấp điều chỉnh 16 lượt dự án, vốn điều chỉnh tăng 5,6 triệu USD, BQL các KCN&CX Hà Nội cấp điều chỉnh 6 dự án, vốn điều chỉnh tăng 106,6 triệu USD, trong đó dự án có vốn đăng ký tăng thêm lớn nhất đạt 73,5 triệu USD tại KCN Quang Minh.

Chi tiết xem Phụ lục 1.3 kèm theo.

1.3 Tình hình thu hồi, chấm dứt hoạt động của các dự án đầu tư

+ Trong kỳ, theo báo cáo của Cục Thuế Hà Nội, đã có 12 doanh nghiệp FDI bỏ địa điểm kinh doanh, không có tại địa chỉ đăng ký.

+ 05 dự án có thông báo tạm ngừng kinh doanh do nhà đầu tư gặp khó khăn hoặc đang tìm địa điểm kinh doanh khác.

+ 04 doanh nghiệp đã tiến hành thủ tục giải thể và được UBND thành phố chấp thuận (bao gồm cả chi nhánh, văn phòng đại diện) dẫn đến vốn đầu tư nước ngoài lũy kế giảm là 1,32 triệu USD.

Chi tiết xem Phụ lục 1.4 kèm theo.

1.4 Tình hình đăng ký lại, chuyển đổi của dự án đầu tư

Do đã hết thời hạn đăng ký lại nên trong kỳ không có dự án nào thực hiện đăng ký lại, có 05 dự án chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.

Chi tiết xem Phụ lục 1.7 kèm theo.

Nhận xét chung về tình hình cấp Giấy chứng nhận đầu tư:

Kết quả thu hút FDI 3 tháng đầu năm 2012 của Hà Nội còn nhiều hạn chế. So với kết quả cùng kỳ năm 2011 chỉ đạt 19% vốn đầu tư đăng ký (do 3 tháng đầu năm 2011, UBND thành phố đã cấp mới được một số dự án FDI vốn đầu tư lớn như Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở 322,2 triệu USD). Trong khi đó, các dự án cấp mới năm 2012 chủ yếu là các dự án trong lĩnh vực dịch vụ, không sử dụng đất, vốn đầu tư quy mô vừa và nhỏ (dưới 1 triệu USD).

Tính đến ngày 20/3/2012, cả nước có 120 dự án mới được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký 2,26 tỷ USD và 29 lượt dự án đăng ký tăng vốn với tổng vốn đăng ký tăng thêm đạt 368 triệu USD. Trong đó Hà Nội chiếm 5,09% vốn đầu tư đăng ký của cả nước, đứng vị trí thứ 5 sau một số thành phố như Hải Phòng, Khánh Hòa, Bình Dương...

Kết quả thu hút nêu trên còn hạn chế so với tiềm năng phát triển của Thủ đô do còn nhiều nguyên nhân. Quỹ đất sạch, đặc biệt là nhà xưởng với cơ sở hạ tầng sẵn có để thực hiện các dự án đầu tư sản xuất tại Hà Nội còn hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu của nhà đầu tư nói chung. Công tác GPMB mặc dù được Thành phố quan tâm, chú trọng song vẫn còn chậm trong khâu giải tỏa đền bù. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là giao thông mặc dù đã có nhiều cải thiện đáng kể, song về cơ bản vẫn chưa đáp ứng yêu cầu SXKD của các doanh nghiệp: đường chật, kho tàng, điểm thông quan, bãi trung chuyển và các phương tiện vận tải, các đầu nút giao thông đối nội và đối ngoại trong vùng còn lạc hậu hoặc mới được sửa chữa, nâng cấp, song chưa đồng bộ và hiện đại. Nguồn nhân lực có trình độ cao trong khu vực có vốn FDI còn thiếu và yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu của bối cảnh hội nhập KTQT.

Định hướng trong thời gian tới, công tác quản lý FDI sẽ chú trọng và tăng cường theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả vốn FDI; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác hậu kiểm quản lý nhà nước về FDI. Việc thu hút FDI sẽ không đặt nặng về lượng vốn đầu tư đăng ký mà tập trung vào thúc đẩy giải ngân vốn FDI đã được cấp phép. Thu hút FDI phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Thành phố; khuyến khích phát triển theo quy hoạch, ưu tiên thu hút các dự án công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, tạo điều kiện tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong nước. Ngoài ra, thu hút FDI sẽ tập trung vào lĩnh vực công nghiệp phụ trợ, dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức cao.

Trong bối cảnh thực hiện chính sách tài khóa và tiền tệ thắt chặt, tái cơ cấu đầu tư công, nguồn vốn trong nước còn hạn chế, Thành phố xác định đầu tư trực tiếp nước ngoài tiếp tục là nguồn vốn quan trọng cho đầu tư phát triển. Vì thế, UBND thành phố đang nỗ lực tập trung chỉ đạo, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả thu hút FDI trong thời gian tới.

2. Tình hình triển khai thực hiện dự án

2.1 Tình hình thực hiện dự án

Luỹ kế đến nay có 2.312 dự án còn hiệu lực trên toàn Thành phố với tổng vốn đầu tư đăng ký là 20,4 tỷ USD, vốn đầu tư thực hiện ước đạt 6,97 tỷ USD. Trong số đó, có 1.765 dự án hiện đang triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh (bao gồm cả các dự án đang trong quá trình xây dựng cơ bản), chiếm 76,3% tổng số dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký là 19 tỷ USD. Các dự án này đã sử dụng luỹ kế trên 200.000 lao động Việt nam. Kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2012 như sau: Doanh thu khoảng 2,07 tỷ USD; nộp ngân sách 149 triệu USD. Vốn thực hiện ước đạt khoảng 180 triệu USD.

Chi tiết xem Phụ lục 1.1 và 1.6 kèm theo.

2.3. Công tác kiểm tra, giám sát đầu tư

- Công tác kiểm tra, giám sát doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sau cấp phép được đánh giá là công tác trọng tâm và thực hiện từ đầu năm. Theo đó, Sở KH&ĐT chủ trì xây dựng và ban hành Chương trình kiểm tra giám sát hoạt động của các dự án doanh nghiệp FDI (ngoài KCN&CX) trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 05/QĐ-KH&ĐT ngày 16/01/2012 gồm các sở ban ngành có liên quan (KH năm 2012 thực hiện kiểm tra khoảng 150 doanh nghiệp).

Trong 3 tháng đầu năm, phòng đã phối hợp các đơn vị liên quan đi kiểm tra trực tiếp được 09 doanh nghiệp FDI (vì là thời điểm Tết và đầu năm nên chưa triển khai kiểm tra nhiều). Kết quả kiểm tra như sau:

- 01 doanh nghiệp phối hợp với Công an thành phố đi kiểm tra không có tại trụ sở đăng ký, hiện không có thông tin.
- 08 doanh nghiệp hiện đang hoạt động bình thường tại trụ sở. Trong đó, 03 doanh nghiệp Đoàn đã kịp thời phát hiện một số sai phạm, hiện đang phối hợp các ngành xử lý theo quy định. Đồng thời, Đoàn đã có các hướng dẫn các thủ tục hành chính còn chưa được thực hiện tại doanh nghiệp.

Trong các tháng tiếp theo sẽ tăng cường công tác này để đảm bảo đúng kế hoạch đề ra.

- * Rà soát, thực hiện các báo cáo theo các chuyên đề
- Báo cáo tình hình các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản theo chỉ đạo tại công văn số 1786/BXD-QLN ngày 25/10/2011 của Bộ Xây dựng về việc báo cáo tình hình đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực bất động sản. Phòng đã rà soát các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh bất động sản, gửi yêu cầu báo cáo và tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Sở ký báo cáo về thực trạng đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản tại Hà Nội; đồng thời nêu ra những bất cập trong cơ chế chính sách quản lý cũng như các đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản.

các tiêu chuẩn môi trường, có đủ kinh phí để xây dựng hệ thống xử lý nước thải, có công nghệ phát thải ít khí các-bon theo mức tiên tiến của thế giới. Còn công nghệ hiện đại đòi hỏi các nhà đầu tư phải nhập khẩu máy móc, trang thiết bị tiên tiến, phù hợp từng loại dự án, đối với dự án công nghệ cao phải có tỷ lệ hợp lý vốn đầu tư R&D. Ngành công nghệ cao và dịch vụ hiện đại cần lao động có kỹ năng nên thu hút FDI cần gắn với cam kết về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực để hình thành đội ngũ các nhà quản lý, kỹ sư, công nhân kỹ thuật ngang tầm khu vực và tiếp cận tầm quốc tế.

Để chuẩn bị các căn cứ pháp lý cũng như môi trường đầu tư, tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư trong nước và nước ngoài để phát triển kinh tế - xã hội, tại kỳ họp thứ 4 HĐND Thành phố Hà Nội khóa XIV, nhiệm kỳ 2011-2016 hiện đang tập trung công tác lập, phê duyệt một số đồ án quy hoạch:

- Quy hoạch phát triển thương mại trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn 2030;
- Quy hoạch phát triển công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn 2030;
- Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống y tế thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn 2030;
- Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo thủ đô Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Quy hoạch mạng lưới trường học của thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn 2030;
- Quy hoạch phát triển tổng thể nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn 2030;
- Chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển nông nghiệp, huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới.

* Dự kiến kết quả thu hút đầu tư năm 2012

Kế hoạch năm 2012, toàn thành phố Hà Nội sẽ thu hút được khoảng 470 dự án với vốn đầu tư đăng ký khoảng 1,5 tỷ USD (tăng khoảng 6% so với dự kiến năm 2011). Trong đó, số dự án cấp mới khoảng là 400 dự án, vốn đầu tư đăng ký 1 tỷ USD; dự án tăng vốn là 70 dự án với vốn đầu tư đăng ký tăng thêm là 500 triệu USD.

Trong bối cảnh thu hút FDI quý I/2012 thấp hơn so với dự kiến, để hoàn thành kế hoạch đã đặt ra nhiệm vụ 9 tháng còn lại rất nặng nề, đòi hỏi các ngành, các cấp phải nỗ lực vượt bậc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Hiện tại, thành phố đang tập trung đẩy nhanh công tác thẩm tra để cấp GCNĐT theo quy định đối với một số dự án có quy mô vốn đầu tư đăng ký lớn đã nộp hồ sơ góp phần gia tăng vốn đầu tư FDI đăng ký đảm bảo kế hoạch năm 2012 đề ra như: Dự án CTCP Viễn Thông Việt Nga (khoảng 357 triệu USD); Dự án Trung tâm Thương mại và nhà ở điều chỉnh tăng vốn khoảng 79 triệu USD); Dự án Trung tâm Metro Cash&Carry Hà Đông (khoảng 24 triệu USD); Công ty TNHH Phụ tùng xe máy ô tô Goshi và Công ty TNHH Điện Standley điều chỉnh tăng vốn (khoảng 15 triệu USD)...

tư nước ngoài thuộc diện đăng ký đầu tư nhằm đơn giản và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; Quy định về việc chấm dứt hoạt động dự án đầu tư và thu hồi GCNĐT đối với các doanh nghiệp có vốn ĐTNN trên địa bàn Thành phố có vi phạm pháp luật; Quy chế phối hợp trong thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn Thành phố giữa Sở KH&ĐT, BQL các KCN&CX, BQL Khu công nghệ cao Hòa Lạc và các đơn vị có liên quan.

+ Xây dựng Danh mục dự án kêu gọi đầu tư năm 2012 (*ưu tiên bao gồm 01 dự án đầu tư trong lĩnh vực bệnh viện chất lượng cao; 01 dự án xây dựng trường đại học chất lượng cao; 01-02 trường dạy nghề chất lượng cao; 01 khu công nghiệp*) và Danh mục dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2013-2015.

+ Xây dựng “Chương trình Xúc tiến đầu tư Thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015 và định hướng tới 2020” theo hướng khuyến khích thu hút kinh tế có vốn ĐTNN phát triển theo quy hoạch; ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên, khoáng sản, đất đai, tạo điều kiện và tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong nước; tập trung thu hút vào các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức cao, công nghệ thông tin, dịch vụ khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo chất lượng cao quốc tế, phát triển kết cấu hạ tầng; thu hút có chọn lọc công nghiệp chế biến, chế tác, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp năng lượng; ưu tiên phát triển các dự án có sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, các sản phẩm có khả năng tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu.

* Các công tác khác

- Tiếp tục chỉ đạo sát sao công tác quy hoạch: quy hoạch phân khu, quy hoạch ngành lĩnh vực chủ yếu, quy hoạch sử dụng đất... triển khai tích cực các dự án đầu tư, chương trình mục tiêu của trung ương và thành phố, hoàn thiện cơ chế hỗ trợ phát triển nông nghiệp và huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới;

- Tiếp tục tổ chức các buổi tiếp xúc doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, tạo thêm việc làm và đẩy nhanh tăng trưởng; giúp doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào; hỗ trợ lãi suất cho các doanh nghiệp;... Ưu tiên bảo đảm ổn định điện cho sản xuất; thực hiện kế hoạch phân phối điện hợp lý đáp ứng cho các nhu cầu thiết yếu của sản xuất và đời sống.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các giải pháp kiểm chế lạm phát, đảm bảo an sinh xã hội; điều hành và kiểm soát chính sách lãi suất, tín dụng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ngân hàng Trung ương.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố và giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chú trọng đảm bảo an ninh nông thôn. Tăng cường lực lượng nắm bắt tình hình, đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm sử dụng vũ khí nóng, tội phạm về ma túy.

- Thành phố tích cực chỉ đạo thực hiện Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng bộ phận “Một cửa”, “Một cửa liên thông” trong giải

quyết thủ tục hành chính. Ban hành kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2012, tiến hành kiểm tra, thanh tra công vụ nhằm thực hiện có hiệu quả trong năm 2012. Theo công bố của VCCI (tháng 2/2012) chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Hà Nội đã được cải thiện, xếp hạng PCI của Hà Nội đã tăng 7 bậc (từ vị trí 43 lên vị trí 36).

3. Đề xuất, kiến nghị

- Có hướng dẫn cụ thể việc triển khai áp dụng Nghị định 71/2010/NĐ-CP về thi diem hình thức đầu tư mới hợp tác Nhà nước- Tư nhân (PPP) có sử dụng vốn ĐTNN trong đầu tư xây dựng các công trình kết cầu hạ tầng kỹ thuật và cung cấp dịch vụ theo các lĩnh vực Quy chế thí điểm ban hành.

- Trên cơ sở các công văn báo cáo đề nghị hướng dẫn của các địa phương và Hà Nội đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư kịp thời hướng dẫn các vấn đề khó khăn, chưa được quy định rõ ràng, thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện thi hành Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và sớm có Nghị định sửa đổi Nghị định số 108/2006/NĐ-CP hướng dẫn thực hiện các thủ tục đầu tư một cách tổng thể để giải quyết các vấn đề tồn tại cơ chế chính sách liên quan giữa Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, pháp luật chuyên ngành và tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, dự án đầu tư, cơ quan cấp Giấy CNĐT trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Trên cơ sở báo cáo của các địa phương và kết quả làm việc kiểm tra của Đoàn Công tác liên ngành Chính phủ do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì liên quan sớm có tổng kết đánh giá và qui định hướng dẫn địa phương về cơ chế chính sách trong công tác cấp, quản lý dự án có vốn đầu tư nước ngoài trong một số lĩnh vực hoặc về một số vấn đề theo chỉ đạo của Bộ và Chính phủ trong thời gian qua như: bất động sản, vay vốn, chuyển giá,...nhằm thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ về nâng cao chất lượng quản lý dự án đầu tư nước ngoài trên địa bàn.

- Kiến nghị Bộ phối hợp với Bộ Công thương sớm hoàn chỉnh ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định 23/2007/NĐ-CP và ban hành Thông tư hướng dẫn thi hành, đặc biệt liên quan việc cấp Giấy phép kinh doanh các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có hoạt động thương mại (nhiều nội dung đã được qui định tại Giấy chứng nhận đầu tư và cùng cơ quan thẩm quyền ban hành là UBND cấp tỉnh.)

- Hướng dẫn cụ thể việc áp dụng cam kết WTO đối với các nhà đầu tư thuộc các quốc gia có ký kết hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư song phương với Việt Nam. Theo nội dung của hiệp định song phương, các nhà đầu tư sẽ được đối xử không kém thuận lợi hơn bất kỳ nước thứ 3 nào khác hoặc được hưởng các điều kiện như nhà đầu tư trong nước (vd: hiệp định song phương giữa Việt Nam với Triều Tiên hoặc với Nhật Bản). Trong trường hợp này, các nhà đầu tư nước ngoài được hưởng ưu đãi từ hiệp định song phương có phải đáp ứng các điều kiện, lộ trình gia nhập WTO hay điều kiện chuyên ngành khác không;

- Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm nghiên cứu xây dựng áp dụng phần mềm quản lý dự án đầu tư nước ngoài thống nhất trên toàn quốc để thuận lợi cho công tác quản lý đầu tư tại các địa phương cũng như tổng hợp số liệu trên toàn

quốc; đồng thời đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ kiểm tra trùng tên doanh nghiệp, tra cứu, cung cấp thông tin theo quy định. Nghiên cứu áp dụng cơ chế liên thông như đăng ký kinh doanh doanh nghiệp trong nước giữa cơ quan quản lý đầu tư - cơ quan thuế - cơ quan công an đối với thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận đầu tư gắn với thành lập doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cùng một mã số nhằm tăng cường CCHC và giảm thủ tục cho nhà đầu tư, tăng cường công tác phối hợp quản lý nhà nước giữa các cơ quan trên về cấp và quản lý doanh nghiệp trên địa bàn.

- Đề nghị các bộ ngành tăng cường phối hợp, hỗ trợ Hà Nội thực hiện đồng bộ các giải pháp về tăng cường thu hút ĐTNN trên cơ sở Quy hoạch chung Hà Nội được phê duyệt./. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND TP (b/c)
- Cục DTNN-Bộ KHĐT (báo cáo);
- BQL KCN&CX Hà Nội;
- BQL KCN cao Hòa Lạc;
- Cục Thống kê, Thuế HN;
- Sở KH&ĐT, TC, LĐTB&XH, CT;
- Công an TP HN;
- Lưu VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sứu

UBND thành phố Hà Nội

BIỂU 1.1: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI QUÝ I NĂM 2012 VÀ ƯỚC NĂM 2012

(Từ ngày 01/01/2012 đến ngày 31/03/2012)

Mã chỉ tiêu	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Quý I năm 2012			Cả năm		
			Quý I/2011	Quý I/2012	Số với kỳ (%)	Thực hiện năm 2011	Ước thực hiện năm 2012	Số với kỳ (%)
1	2	3	4	5	6	7	8	9=(8)/(7)
	Tình hình thực hiện	Triệu USD						
	Vốn đầu tư thực hiện	Triệu USD	200	180	90%	926	900	97.2%
	Trong đó, từ nước ngoài	Triệu USD	150	130	87%	700	700	100.0%
	Doanh thu	Triệu USD	1400	2076	148%	9,700	9,800	101.0%
	Trong đó: Xuất khẩu	Triệu USD				4036	4,200	
	Số lao động	Người				200,000	210,000	105.0%
	Nộp ngân sách	Triệu USD	143	149	104%	594.7	600	100.9%
	Tình hình cấp Giấy CNDT							
	Cấp mới							
	Số dự án	Dự án	61	42	69%	285	400	140.4%
	Vốn đầu tư đăng ký mới	Triệu USD	369.7	35.38	10%	825.7	1,000	121.1%
	Điều chỉnh vốn							
	Số lượt dự án điều chỉnh tăng vốn	Dự án	16	22	138%	96	70	72.9%
	Vốn đầu tư điều chỉnh tăng	Triệu USD	416.4	112.3	27%	588.2	500	85.0%
	Số lượt dự án điều chỉnh giảm vốn	Dự án				1		
	Vốn đầu tư điều chỉnh giảm	Triệu USD				142		
	Vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm		786.1	147.68	19%	1413.9	1,500	106.1%
	Tình hình thu hồi Giấy CNDT							
	Số dự án	Dự án	3	4	133%	19		
	Vốn đăng ký	Triệu USD	37	1.32	4%	61.4		
	Tình hình tiếp nhận							
	Số dự án tiếp nhận	Dự án						
	Vốn đăng ký của các dự án tiếp nhận	Triệu USD						
	Trong đó, đã cấp Giấy CNDT							
	Số dự án	Dự án						
	Vốn đăng ký	Triệu USD						
	Chưa cấp							
	Số dự án	Dự án						
	Vốn đăng ký	Triệu USD						

Người lập biểu

UBND Thành phố Hà Nội

BIÊU 1.2: TÌNH HÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ CHO CÁC DA MỚI TẠI HÀ NỘI

Từ ngày 01/01/2012 đến ngày 31/3/2012

TT	Số GCNDT	Ngày cấp	Tên dự án đầu tư	Đơn vị đầu tư	Tên doanh nghiệp thành lập	Loại hình DN	Vốn đầu tư (USD)	Vốn điều lệ (USD)	Mục tiêu	Địa chỉ Trụ
	Mã loại hình	Số thứ tự							Hoạt động	sử DN/địa
1	2	3	4	5	6	7	8	9	Tổng	diện DA
Ngoài KCN, KCN cao										
Tháng 1										
1	011043	001509	3/1/2012	Phát triển khoa học công nghệ Jang Young Sil	100%	Phát triển khoa học công nghệ Jang Young Sil	TNHH MTV	47,500	47,500	Tư vấn quản lý, tư vấn về môi trường
2	011043	001511	3/1/2012	Phát triển Hà Giang	100%	Công ty TNHH Phát triển Hà Giang	TNHH MTV	15,000	15,000	Nghiên cứu dự trù/mô hình, tư vấn
3	011022	001513	9/1/2012	Liên doanh Tiên Phong Transcontainer Việt Nam	LĐ	Công ty TNHH Liên doanh Tiên Phong Transcontainer Việt Nam	TNHH 2TV	500,000	500,000	Dịch vụ bốc dỡ container, dịch vụ thông quan
4	011043	001514	11/1/2012	Bumyoung Vina Việt Nam	100%	Công ty TNHH Bumyoung Vina Eng	TNHH MTV	50,000	50,000	Lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước, điều
5	011022	001516	12/1/2012	Tư vấn quản lý và nghiên cứu thị trường	LĐ	Công ty TNHH Tư vấn quản lý và nghiên cứu thị trường Quang Huy	TNHH 2TV	30,000	30,000	Tư vấn quản lý, dịch vụ nghiên cứu thị trường
6	011043	001517	12/1/2012	Dự án Compass Systems Việt Nam	100%	Công ty TNHH Compass Systems Việt Nam	TNHH MTV	480,077	181,181	Nhập khẩu máy móc điện tử, linh kiện điện
7	011033	001518	18/01/2012	Quản lý Xây dựng Nhật Bản	100%	Công ty Cổ phần quản lý Xây dựng Nhật Bản	CP	315,000	100,000	Xây dựng
8	011032	001519	18/01/2012	Trường tiểu học và trung học quốc tế Việt Mỹ		Công ty CP quốc tế VAILS Việt-Mỹ		1,000,000	1,000,000	Giáo dục mầm non, tiểu học
9	011033	001520	18/01/2012	Thiết kế kiến trúc Doul Asia	100%	Công ty CP Doul Asia		50,000	500,000	Số 6, ngách 41B, đường Trần Đại Nghĩa, Làng nghề ĐH Lan Khoa
10	011032	001522	20/01/2012	Dự án Aichi Việt Nam	LĐ	Công ty Cổ phần Aichi Việt Nam	CP	60,000	60,000	Số 6, ngách 38/170, đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa
11	011043	001523	20/01/2012	Genesis Pure Việt Nam	100%	Công ty TNHH Genesis Pure Việt Nam	TNHH MTV	500,000	200,000	Nhập khẩu các loại máy ép rau
12	011043	001524	20/01/2012	Nilfisk-Advance	100%	Công ty TNHH Nilfisk-Advance	TNHH MTV	200,000	200,000	Thực hiện quyền nhận
Tháng 2										
1	011043	001527	2/2/2012	Dự án Việt Nam Healthcare Connection	100%	Công ty TNHH Việt Nam Healthcare Connection	TNHH MTV	130,000	130,000	Tầng 3 (khu dịch vụ công cộng), toà nhà 29T, Chung cư N05
2	011032	001529	2/2/2012	Dự án đầu tư Fusion	LĐ	Công ty Cổ phần Đầu tư Fusion	CP	24,038	24,038	Dịch vụ tư vấn đầu tư; quản lý bất động sản
3	011022	001530	8/2/2012	Dự án xây dựng Sreng	LĐ	Công ty TNHH Sreng	TNHH 2TV	300,000	100,000	Cung cấp dịch vụ xây dựng nhà các loại, lắp
4	011043	001531	13/02/2012	Dự án phát triển phần mềm MPG Operations Việt Nam	100%	Công ty TNHH phát triển phần mềm MPG Operations Việt Nam	TNHH MTV	250,000	250,000	Máy tính và các dịch vụ liên
										Phòng 415, 4-6T, 12 Lý Đạo Thành, nhường Trảng Tiền

TT	Số GCNĐT	Ngày cấp	Tên dự án đầu tư	Hình thức đầu tư	Tên doanh nghiệp thành lập	Loại hình DN	Vốn đầu tư (USD)	Vốn điều lệ (USD)	Mục tiêu	Địa chỉ Trụ	
	Mã loại hình	Số thứ tự							hoạt động	sở DN/dia	
									Tổng	điểm DA	
5	011043	001532	15/02/2012	AASTUDIO	100% Công ty TNHH AASTUDIO	TNHH MTV	250,000	100,000	Thiết kế quy hoạch xây dựng; kiến trúc công trình; tư vấn kỹ thuật;	Phòng 617, tầng 6, 59A Lý Thái Tổ, phường Trung Tiến	
6	011032	001533	22/02/2012	Dự án xây dựng Taemi Vina	LD	Công ty Cổ phần Taemi Vina	CP	400,000	200,000	Dịch vụ xây dựng công trình, kỹ thuật dân dụng...	212B Đường Hoàng Ngân, phường Trung Hòa
7	011022	001534	23/02/2012	Dự án DK Vina Motor	LD	Công ty TNHH DK Vina Motor	TNHH 2TV	2,000,000	2,000,000	Sản xuất các chi tiết và phụ	Kho Việt Hưng - Xóm Bát, xã Uy Nỗ
8	011033	001535	23/02/2012	Thương mại Hanil	100% Hanil	Công ty cổ phần Thương mại Hanil	CP	200,000	100,000	Thực hiện quyền nhận	Tầng 19, tòa nhà Trung Yên 1, đường Trung Yên 1, phường
9	011043	001536	24/02/2012	Dịch vụ quản lý bất động sản	100% Lighthouse	Công ty TNHH Quản lý khách sạn Capella Hà Nội	TNHH MTV	1,000,000	100,000	Dịch vụ quản lý khách sạn, quản lý...	58/287-301 Điện Cấn, phường Laiễu Giai
10	011043	001539	24/02/2012	Lighthouse International Dataservices	100% International Dataservices Việt Nam	Công ty TNHH Lighthouse International Dataservices Việt Nam	TNHH MTV	100,000	100,000	Cung cấp dịch vụ lưu trữ, xử lý...	Tầng 4, tòa nhà DMC, 535 Kim Mã, phường Ngọc Khánh
11	011043	001540	24/02/2012	Hitachi Plant Technologies (Việt Nam)...	100% Hitachi Plant Technologies (Việt Nam)	Công ty TNHH Hitachi Plant Technologies (Việt Nam)	TNHH MTV	5,000,000	4,000,000	Mô phỏng Neck, Phóng 12401, tòa nhà Viglacera số 1 Đại lộ Thăng Long, xã Mê	Phóng 12401, tòa nhà Viglacera số 1 Đại lộ Thăng Long, xã Mê
12	011043	001541	28/02/2012	JUN WOO VINA	100% JUN WOO VINA	Công ty TNHH Jun Woo Vina	TNHH MTV	150,000	150,000	Dịch vụ thi công lắp đặt và	tầng 2, số nhà 19, lô 63 khu
13	011043	001542	28/02/2012	CHO THUÊ THIẾT BỊ DOOSAN	100% Doosan Việt Nam	Công ty TNHH Cho thuê thiết bị Doosan Việt Nam	TNHH MTV	890,000	448,000	xây dựng nhà cao tầng, cho	Phòng #1101, tầng 11, Trung
14	011022	001543	29/02/2012	Công ty TNHH VS Marine	LD	Công ty TNHH VS MARINE	TNHH 2TV	50,000	50,000	tư vấn chuyên gia công nghệ	Thôn Hoàng, xã Cổ Nhuế
Tháng 3											
1											
2	011022	001545	5/3/2012	Yano Ken Consulting	LD	Công ty TNHH Yano Ken Consulting	TNHH 2TV	510,000	214,000	Thiết kế kiến trúc công trình	Cẩm 8, thị trấn Phúc Thổ, huyện Phúc Thổ
3	011043	001546	5/3/2012	Dự án xây dựng Daona	100% Daona	Công ty TNHH Daona	TNHH MTV	200,000	100,000	Xây dựng công trình dân dụng	số 98, phố Phạm Ngọc Thạch, phường Trung Văn
4	011043	001548	6/3/2012	Kỹ thuật và xây dựng Scelim	100% Scelim	Công ty TNHH Kỹ thuật và xây dựng Scelim	TNHH MTV	500,000	200,000	Cấp đặt hệ thống điện, cản	Thôn Hạ, xã Mê Trì,
5	011043	001550	8/3/2012	Dự án Mimoon Việt Nam	100% Mimoon Việt Nam	Công ty TNHH Mimoon Việt Nam	TNHH MTV	50,000	50,000	Phát triển phân	số 21 ngõ 66 đường Đê Tô
6	011043	001551	13/3/2012	Kensetsu System Việt Nam	100% Kensetsu System Việt Nam	Công ty TNHH Kensetsu System Việt Nam	TNHH MTV	375,000	125,000	Phát triển và sản xuất phần	Phóng 403, nhà số B1 Khu
7	011032	001552	13/3/2012	Trường quốc tế Việt Úc Hà Nội	LD	Công ty Cổ phần Trường Quốc tế Việt Úc Hà Nội	CP	313.333	333,333	giao dục trung học phổ thông	ngôi sảnh Đoàn Văn Phúc, 298 Tăng 7 và 8, số nhà 12B TS
8	011023	001553	13/3/2012	Dự án kỹ thuật và xây dựng KIV	100% KIV	Công ty TNHH Xây dựng và Kỹ thuật KIV	TNHH 2TV	200,000	121,000	Lắp đặt hệ thống điện, cản	thị trấn Việt Úc (Hà Nội), Khu đô thị số 26, phố Nguyễn Văn Ngoc, phường Cống Vị
9	011023	001554	13/3/2012	Xây dựng Hong Soon	100% Hong Soon	Công ty TNHH Hong Soon	TNHH 2TV	500,000	200,000	Xây dựng nhà	số 19, ngõ 492 đường Hưởng
10	011032	001555	19/3/2012	Phát triển công nghệ số Nhật Việt	LD	Công ty CP Phát triển công nghệ số Nhật Việt	CP	24,023	24,023	các loại	Hoà Thambi, phường Bưởi, số 81, phố Vũ Thành, phường Ô
11	011043	001556	19/3/2012	Shinwu Việt Nam	100% Shinwu Việt Nam	Công ty TNHH Kỹ thuật cao Shinwu Việt Nam	TNHH MTV	1,500,000	1,000,000	Tuần duyên	Tổng 10-11, tầng 8, tòa nhà Grand Plaza-Carmen Tower, Phùng 10-11, tầng 8, tòa nhà
12	011022	001557	19/3/2012	CIC Việt Nhật	LD	Công ty TNHH CIC Việt Nhật	TNHH 2TV	95,238	28,571	Thực hiện quyền nhận	Thôn 3, xã Văn Phúc
13	011032	001558	20/3/2012	MIDI ASTEC VN	100% VN	Công ty TNHH MIDI ASTEC VN	TNHH 2TV	1,700,000	500,000	Hoạt động tư vấn đầu tư, tư	Tầng 17, Tòa nhà VII, 519 Kim Mã, phường Ngọc Khánh
2. Gắn lập Chi nhánh											
1	01112	001544	29/02/2012	Dự án Amway Việt Nam	100%	Chinhthanh Công ty TNHH Amway Việt Nam tại Hà Nội		170,000	170,000	Bán các sản phẩm do Cty	275 đường Bach Dang, phường Chayra, Dương

TT	Số GCNĐT		Ngày cấp	Tên dự án đầu tư	Hình thức đầu tư	Tên doanh nghiệp thành lập	Loại hình DN	Vốn đầu tư (USD)	Vốn điều lệ (USD)	Mục tiêu	Địa chỉ Trụ
	Mã loại hình	Số thứ tự								hoạt động	sử DN/địa
										Tổng	diễn DA
3. Dự án mới											
I	01124	001559	22/3/2012	Trường quốc tế đa cấp Anh Việt	LĐ		HOHTKD	13,300.000			
II											
40	Tổng							33,439,209	13,701,646		
II	Cấp mới tại KCN, KCX Hà Nội										
I	012043000421		13/01/2012	Công ty TNHH O'Shoe VN		Công ty TNHH O'Shoe VN	Qy TNHH I thành viên	1,950,776	5,776	Sản xuất giày dép, các sản phẩm từ da...	Thi công nhà xưởng của Công ty Trường Kiều
III	Khu công nghệ cao Hòa Lạc										
				Tổng chung				35,389,985	13,707,422		

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GCNĐT/GPĐT (TĂNG VỐN ĐẦU TƯ, VỐN ĐIỀU LỆ) TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI,
 (Từ ngày 01/01/2012 đến ngày 31/3/2012)

STT	GCNĐT	Ngày cấp	Ngày điều chỉnh	Tên dự án	Hình thức ĐT	Vốn Đầu tư			Vốn Điều lệ		
						Trước khi tăng	Giá trị tăng	Sau khi tăng	Trước khi tăng	Giá trị tăng	Sau khi tăng
Dự án ngoài KCN, KCX											
1	011023000182	22/10/2009	3/1/2012	Cty TNHH Quốc tế Thắng Lợi Việt Nam	100	200,000	300,000	500,000			
2	011022000056	7/2/2007	3/1/2012	Cty TNHH Vieglacera Glasskote	LĐ	80,000	20,000	100,000	80,000	20,000	80,000
3	011043000702	26/3/2010	3/1/2012	Cty TNHH Kỹ thuật và xây dựng Sanyi Việt Nam	100	1,900,000	700,000	2,600,000	300,000	700,000	1,000,000
4	11043000145	1/6/2007	20/01/2012	Cty TNHH Quốc tế T.Y.LIN	100	400,000	400,000	800,000	200,000	400,000	600,000
5	011043000618	11/9/2009	12/1/2012	Cty TNHH Auto-Motor Việt Nam	100	2,000,000	500,000	2,500,000	500,000	200,000	700,000
6	011043001140	7/4/2011	10/1/2012	Cty TBNCIG Tokyo Consulting	100	20,000	80,000	100,000	20,000	80,000	10,000
7	011022001055	14/12/2010	12/1/2012	Cty sinh Trismart	LĐ	50,000	50,000	100,000	50,000	50,000	100,000
8	011043000490	26/11/2008	10/1/2012	Cty TNHH Kỹ thuật công nghệ DKSI	100	1,365,000	1,800,000	3,165,000	546,000	1,800,000	2,346,000
9	011033000084	12/6/2009	12/1/2012	Cty CP Xây dựng Han You	CP	300,000	41,612	341,612	300,000	41,612	341,612
10	011022000200	31/12/2008	12/1/2012	Cty TNHH Pentalog ViệtNam	LĐ	30,000	120,000	150,000	30,000	120,000	150,000
11	011043001442	26/10/2011	20/3/2012	Cty TNHH Jeongwoo Vina	100	50,000	50,000	100,000	200,000	100,000	300,000
12	011022000196	16/12/2008	15/3/2012	Cty TNHH Liên doanh Bon Việt Nam	LĐ	30,000	30,000	60,000			
13	011043000512	5/1/2009	19/3/2012	Cty TNHH Shin Heng Việt Nam	100	980,000	1,020,000	2,000,000	4,000,000	6,000,000	10,000,000
14	11032001399	31/8/2011	14/3/2012	Cty CP Jetview Việt Nam	LĐ	25,000	50,000	75,000	25,000	50,000	75,000
15	11043000336	2/5/2008	8/3/2012	Cty TNHH Alcatel-Lucent Việt Nam	100	770,000	230,000	1,000,000	770,000	230,000	1,000,000
16	011043000606	31/7/2009	8/3/2012	Cty TNHH Kỹ thuật Chin Lai Shing Rubber (là Tây)	100	300,000	300,000	600,000			
				Tổng			5,691,612				9,791,612
II	Dự án trong KCN& CX Hà Nội										
1	12043000009	17/01/2012	17/01/2012	Nippo Mechatronics VN	100%	11,500,000	11,500,000	23,000,000			
2	12043000074	9/2/2012	09/02/2012	Sakura - Hong Ming	100%	10,000,000	6,000,000	16,000,000			
3	12033000402	7/3/2012	07/03/2012	Y.H Seiko VN	100%	890,000	2,680,000	3,560,000			
4	012043000197/OC1	6/25/2008	1/10/2012	Công ty TNHH Terumo VN	100%	23,000,000	73,500,000	96,500,000	19,500,000	0	19,500,000
5	012043000019	7/2/2007	20/2/2012	Ebara-Udylic VN	100%NN	1500000	1,900,000	3,400,000	1,200,000	1,200,000	2,400,000
6	01212000260	4/4/2008	14/1/2012	Chí Phênh Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam - Nhà máy chế biến sản phẩm thịt Hà Nội	100%NN	5000000	11,080,000	16,080,000	-	-	
							106,660,000				1,200,000
	Dự án tại KCN cao Hòa Lạc										10,991,612
							112,351,612				32,974,836
				Tổng cộng							

BIÊU 1.4: TÌNH HÌNH THU HỒI/CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI HÀ NỘI
 Từ ngày 01/01/2012 đến ngày 31/3/2012

TT	Số GCNĐT/GPDT	Ngày cấp	Tên dự án	Vốn đầu tư đăng ký (USD)	Vốn đầu tư thực hiện lũy kế (USD)	Số QĐ thu hồi/chấm dứt	Ngày quyết định	Nguyên nhân thu hồi/chấm dứt
Các dự án ngoài KCN, KCX								
1	11022000210	16/2/2009	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư PB	200,000	200,000	492/QĐ-UBND	20/01/2012	Không tiến hành kinh doanh từ khi được cấp GCNĐT
2	11032000101	30/6/2008	Công ty cổ phần HANO LCN	60,000	60,000	1032/QĐ-UBND	2/3/2012	DN đề nghị
3	11043000164	1/8/2008	Công ty TNHH Motorcare	1,000,000	1,000,000	1198/QĐ-UBND	19/3/2012	DN đề nghị
4	11043000430	30/7/2008	Công ty TNHH công nghệ E-Formula VN	60,000	60,000	1233/QĐ-UBND	20/3/2012	DN đề nghị
Tổng								
Dự án trong KCN, KCX								
Dự án trong KCN cao Hoà Lạc								
Tổng chung								
				1,320,000				

Phụ lục I-5 (Kèm theo Báo cáo số .../BC-UBND ngày 49/4/2012 của UBND TP Hà Nội)

UBND Thành phố Hà Nội

BIỂU 1.5: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI QUÝ I, ƯỚC CẢ NĂM 2012

Thành phố Hà Nội

					Năm 2011			
					Thực hiện quý I		Ước cả năm	
					Vốn thực hiện (triệu USD)	Trong đó từ nước ngoài (triệu USD)	Vốn thực hiện (triệu USD)	Trong đó từ nước ngoài (triệu USD)
	Dự án ngoài KCN				150,000,000	100,000,000	760,000,000	560,000,000
	Dự án tại các KCN & CX, KCNC				30,000,000	30,000,000	130,000,000	130,000,000
	Dự án tại KCN cao Hòa Lạc						10,000,000	10,000,000
	Tổng chung (2312 dự án)				180,000,000	130,000,000	900,000,000	700,000,000

UBND Thành phố Hà Nội

BIỂU 1.6: TỔNG HỢP RÀ SOÁT, PHÂN LOẠI DỰ ÁN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI HÀ NỘI

Các dự án còn hiệu lực tính đến ngày 31/3/2012

TT	Chỉ tiêu	Loại 1		Loại 2		Loại 3		Loại 4		Loại 5		Tổng
		Giá trị	Tỷ trọng (%)									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	11
A	Số dự án	1,765	76.34%	29	0	1	0	84	0	433	0	2,312
A1	Trong đó, ngoài KCN	1,500	73.39%	27	1.32%	1	0.05%	83	4.06%	433	21.18%	2,044
A2	KCN	257	99.23%	2	0.77%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%	259
A3	KCX											
A4	KCNCHoa Lạc	8	88.90%					1	11%			9
A5	KKT											
B	Vốn đăng ký (triệu USD)	19,000	93.03%	624	3.05%	240	1.18%	258	1.26%	303	1.48%	20,425
B1	Trong đó, ngoài KCN	15,185	91.65%	611	3.69%	240	1.45%	230.0	1.39%	303	1.83%	16,569
B2	KCN	3,684	99.66%	12.5	0.34%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%	3,696
B3	KCX											
B4	KCNC	131.5	82.55%					27.8	17%			159
B5	KKT											
C	Vốn thực hiện luỹ kế (triệu USD)	6,928	99.28%	14	0.20%	1	0.02%	31	0.44%	4	0.06%	6,978
C1	Trong đó, ngoài KCN	4,033	98.77%	14	0.34%	1	0.03%	31	0.76%	4	0.10%	4,083
C2	KCN	2,810	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%	2,810
C3	KCX											
C4	KCNC	84.9	100%									84.9
C5	KKT											

Ghi chú:

Loại 1: Dự án triển khai hoạt động bình thường, không có vướng mắc (gồm đang SXKD và đang XDCB)

Loại 2: Dự án có khó khăn, vướng mắc nguyên nhân do chủ đầu tư và một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Tỉnh (sẽ triển khai- STK)

Loại 3: Dự án có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền của TP, cần hỗ trợ từ trung ương (TW)

Loại 4: Dự án không có khả năng triển khai, thuộc diện cần chấm dứt hoạt động (cần rút phép-RP)

Loại 5: Dự án chưa có báo cáo, đang liên hệ và đôn đốc.

UBND Thành phố Hà Nội

Biểu 1.7 TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ LẠI/CHUYỂN ĐỔI THEO NGHỊ ĐỊNH 301/NĐ-CP TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI
 (Từ 01/01/2012 đến ngày 31/3/2013)

TT	Số GPĐT	Ngày cấp	Tên dự án	Số GCNĐT	Ngày dký lại/Chuyển đổi	Nội dung điều chỉnh/chuyển đổi			Vốn đầu tư (USD)	Vốn Điều lệ (USD)			Ghi chú
						Nội dung	Trước chuyển đổi	Sau chuyển đổi		Bên VN	Bên NN	Tổng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I. Đăng ký lại													
II. Chuyển đổi													
1	11043000815	14/4/2010	Công ty TNHH Chăm sóc sức khỏe Thành Thị	011023001526	1/2/2012				50.000			50.000	
2	11043000568	22/5/2009	Công ty TNHH Faim Weser Đông Nam Á	011023001536	23/02/2012				220.000			220.000	
3	11043001488	19/12/2011	Công ty TNHH M&D Việt Nam	011023001547	5/3/2012				174.352			174.352	
4	11043001145	13/4/2011	Công ty TNHH F.I.T Việt Nam	011022001549	7/3/2012				2.500.000			1.500.000	
5	11021000704	28/8/2010	LJEN DOANH Ô TÔ HOA BÌNH	01121001528	2/2/2012				58.000.000				
III. BQL KCN&CX Hà Nội													
IV. BQL khu công nghệ cao Hòa Lạc													

UBND Thành phố Hà Nội

BIỂU 1.8: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐANG TÌM HIỂU CƠ HỘI ĐẦU TƯ NĂM 2012
Thành phố Hà Nội

TT	Tên nhà đầu tư	Quốc tịch	Tên dự án	Vốn đăng ký (USD)	Lĩnh vực hoạt động	Địa điểm	Diện tích đất (ha)	Đánh giá sơ bộ
1	Tập đoàn Chinfon	Đài Loan	Tổ hợp nhà chung cư, văn phòng, TT nghiên cứu	400,000,000	Kinh doanh BDS	Quận Hà Đông	4,5	Đang n/c quy hoạch. Tuy nhiên, do quy hoạch TP Hà Nội chưa được phê duyệt nên chưa thể cấp Giấy CNDT trong năm 2010
3	Công ty Blenheim Việt Nam	Anh	Khu đô thị mới	872,000,000	Kinh doanh BDS	Huyện Từ Liêm	141	Đang n/c quy hoạch. Tuy nhiên, do quy hoạch TP Hà Nội chưa được phê duyệt nên chưa thể cấp Giấy CNDT trong năm 2010
4	Công ty Gemtek	Đài Loan	nghiên cứu phát triển và sản xuất thiết bị mạng không dây băng thông rộng Gemtek Technology tại Khu CNC Hòa Lạc-Việt	300,000,000	Viễn thông, phần mềm	Khu CNCNC	20	Đã chấp thuận chủ trương đầu tư. Nhà đầu tư quyết tâm thực hiện Dự án nhằm mở rộng thị trường tại Việt Nam.

TT	Tên nhà đầu tư	Quốc tịch	Tên dự án	Vốn đăng ký (USD)	Lĩnh vực hoạt động	Địa điểm	Diện tích đất (ha)	Đánh giá sơ bộ
5	Công ty Nissan Techno	Nhật Bản	Xây dựng trung tâm nghiên cứu động cơ ô tô	15,000,000	Công nghệ ô tô, động lực.	Khu R&D	3	Đã chấp thuận chủ trương đầu tư. Nhà đầu tư là một công ty rất mạnh trong ngành sản xuất, chế tạo ô tô. Dự án có tính khă thi cao.
	Tổng			1,587,000,000				